

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày: 14-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Dung

Bà Trịnh Thị Hồng Thắm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn N sinh năm 1995 tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh H; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Đỗ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 29/03/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 6/8/2018 chấp hành xong án phạt tù về địa phương; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/11/2014 , Công an huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Cố ý gây thương tích"; Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/03/2020 đến ngày 14/03/2020, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên; "có mặt".

Người làm chứng:

Ông Lê Văn H - Sinh năm 1959; "vắng mặt".

Ông Lê Đức T - Sinh năm 1977; "vắng mặt".

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/03/2020, tổ công tác Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực thôn An Hộ, xã Yên Thành, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định phát hiện Đỗ Văn N đang đi bộ trên trục đường xã Yên Thành, huyện Ý Yên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính. Đỗ Văn N tự giác giao nộp cho tổ công tác một gói giấy bạc màu vàng đang cầm trong lòng bàn tay trái và khai nhận đó là gói ma túy heroin, N vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra gói giấy bạc N giao nộp, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong gói giấy bạc, ký hiệu là M, đưa đối tượng về UBND xã Yên Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận số 297/GĐKTHS ngày 12/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,171 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã thu giữ, Đỗ Văn N khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở góc đa ven đường thuộc địa phận thôn An Hộ, xã Yên Thành, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với giá 150.000 đồng nhưng đây là lần đầu N mua ma túy của người đàn ông này nên không rõ tên, tuổi địa chỉ do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên không thể tiến hành điều tra, làm rõ.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS - YY ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 11/3/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 0,132 gam heroine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu.

Ý kiến tranh luận.

Bị cáo có ý kiến: Mức đề nghị hình phạt của viện kiểm sát đối với bị cáo là quá cao. Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên có ý kiến: Bị cáo có 01 tiền án và có nhân thân xấu nên mức hình phạt viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét quyết định đối với bị cáo là phù hợp. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Không ai có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h 45 phút ngày 11/03/2020 tại khu vực An Hộ, xã Yên Thành, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Đỗ Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy là heroin, khối lượng 0,171 gam bị tổ công tác Công an huyện Ý Yên bắt quả tang.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Nó là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh

hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại nhiều giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay trên địa bàn huyện Ý Yên tệ nạn ma túy đang gia tăng. Mặt khác bản thân bị cáo có tiền án, nhân thân xấu, là người có sức khỏe, đang ở độ tuổi lao động để tạo ra của cải vật chất cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng chỉ vì ham chơi, sa vào nghiện hút ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện để bị cáo cách ly với chất ma túy. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đề ra.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy được hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được người đàn ông bán cho N số ma túy nêu trên, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Văn N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/3/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy 0,132 gam heroine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu. (Vật chứng có đặc điểm và số lượng đúng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- Bộ phận THAHS;
- UBND xã Thanh Nghị, Thanh Liêm;
- UBND xã Yên Thành, Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Anh